

Trà Ôn, ngày 05 tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH TẬP THỂ
ĐỀ NGHỊ TẶNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG BA
GIAI ĐOẠN 2014 - 2018**

Tên tập thể đề nghị khen thưởng: Trung tâm Viễn thông Trà Ôn

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH :

1. Đặc điểm, tình hình :

- Địa điểm trụ sở chính : số 10A Đường Lê Văn Duyệt, thị trấn Trà Ôn, Huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, điện thoại : 0703.771111, fax : 0703.772666
- Quá trình thành lập và phát triển : Đơn vị thành lập năm 2008 theo QĐ số 846/QĐ-TCCB ngày 22/01/2008
- Những đặc điểm chính của đơn vị:
 - + Đơn vị có 2 tổ, 5 trạm ; Tổng số CBCNV : 13, trong đó : 12 nam, 1 nữ ;
 - + Trình độ đội ngũ :
 - + Đại học : 07 chiếm 53,84%
 - + Trung cấp : 03 chiếm 23,07%
 - + Công nhân : 03 chiếm 23,07%
 - + Các tổ chức đảng, đoàn thể : Chi bộ, Công đoàn.

2. Chức năng nhiệm vụ :

- Hoạt động sản xuất kinh doanh và phục vụ chuyên ngành Viễn thông và CNTT, là đơn vị kinh tế trực thuộc, hạch toán phụ thuộc Viễn thông Vĩnh Long, là một bộ phận cấu thành của hệ thống tổ chức và hoạt động của Viễn thông Vĩnh Long.
- Tổ chức xây lắp, quản lý, vận hành, bảo dưỡng khai thác mạng viễn thông trên địa bàn được phân công. Quản lý và kinh doanh các dịch vụ viễn thông đến tận khách hàng trên địa bàn huyện Trà ôn, tổ chức phục vụ thông tin liên lạc cho cấp ủy, chính quyền địa phương.
- Lập kế hoạch phát triển mạng lưới, bảo trì bảo dưỡng và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, chăm sóc khách hàng trên địa bàn huyện.
- Quản lý tài sản, vật tư, thu chi tài chính theo phân cấp của Viễn thông Vĩnh Long, tổ chức quản lý và khai thác các cơ sở kỹ thuật được Viễn thông Vĩnh Long giao. Đảm bảo các cơ sở này hoạt động mang lại hiệu quả cao theo mục tiêu phát triển của ngành. Từng bước nâng cao chất lượng các dịch vụ VT-CNTT.
- Tổ chức xây dựng bộ máy quản lý, bộ máy sản xuất, theo phân cấp của Viễn thông Vĩnh Long đảm bảo nâng cao hiệu quả sản xuất và quản lý. Tổ chức đào tạo bồi dưỡng CB.CNV trên các mặt : Phẩm chất, chính trị, trình độ quản lý, trình độ khoa học kỹ thuật, nghiệp vụ và sản xuất kinh doanh đáp ứng nhu cầu của ngành.
- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh pháp luật của nhà nước, các thể chế của ngành vào các hoạt động sản xuất kinh doanh và kiểm tra thực hiện nhiệm vụ chủ trương công tác của Trung tâm ở các tổ, trạm viễn thông.
- Tổ chức thực hiện đúng các chế độ chính sách, chế độ về lao động, tiền lương,

tiền thưởng, BHLĐ và chăm lo cải thiện điều kiện làm việc, đời sống, vật chất văn hóa cho CB.CNV.

II THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC :

1. Thành tích đạt được trong giai đoạn 2014 – 2018 Với chức năng nhiệm vụ được giao; đơn vị đã triển khai văn bản LT-VTVT-CĐVTVL v/v phát động thi đua năm 2014 - 2018, văn bản Thi đua 90, 120 ngày đêm phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ các năm 2014- 2018 và các đợt thi đua ngắn hạn, chuyên đề.

Trong năm 2014- 2018, đơn vị lấy hiệu quả, chất lượng, công tác thi đua khen thưởng làm đòn bẩy thúc đẩy SXKD phát triển; đồng thời sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, bố trí cán bộ, lao động cho phù hợp với mô hình SXKD mới theo chỉ đạo của Viễn thông tỉnh; phối hợp với Công đoàn cơ sở vận động 100% tập thể, cá nhân trong đơn vị đăng ký danh hiệu thi đua từ đầu năm.

* Biểu tổng hợp kết quả SXKD :

Năm 2014

Soá TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ (%) so khn
1	Doanh thu	Tr/đồng	15.994,5	16.298	Đạt 102 % khn
2	Thuê bao ADSL	Thuê bao	380	204	Đạt 89,74 % khn
3	Thuê bao Fiber VNN	Thuê bao	30	124	Đạt 413 % khn
4	Thuê bao MyTV	Thuê bao	300	179	Đạt 59,66 % khn
5	Thuê bao di động TS	Thuê bao	90	25	Đạt 32,89 khn

Năm 2015

Số TT	Tên chỉ tiêu	Kế hoạch 2015		Thực hiện 2015	Tỷ lệ (%) so khn
1	Doanh thu	14.100.000		14.320.000	101,56% khn
2	Máy điện thoại DĐTS	Thuê bao	64	66	Đạt 103 % khn
3	Thuê bao ADSL	Thuê bao	250	270	Đạt 108 % khn
4	Thuê bao Fiber VNN	Thuê bao	229	220	Đạt 96 % khn
5	Thuê bao MegaVNN chuyển đổi sang Fiber	Thuê bao	304	165	Đạt 54,27% khn (Do KH không có nhu cầu chuyển đổi)
6	Thuê bao MyTV	Thuê bao	367	170	Đạt 46,32 % khn

Năm 2016:

Số TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm	Thực hiện	Ghi chú
1	Doanh thu	Tr/đồng	14.235	14.659	Đạt 102,98% khn

2	Máy điện thoại DĐTS	Thuê bao	60	55	Đạt 91,66 % khn
3	Di động trả trước	Thuê bao	2.216	8696	Đạt 392,41% khn
4	Thuê bao FTTH	Thuê bao	250	363	đạt 145,2 % khn
5	Thuê bao MyTV	Thuê bao	250	- 84	- 33.60 % khn
6	Thuê bao ADSL	Thuê bao	0	102	
7	Thuê bao chuyển đổi từ đồng sang quang	Thuê bao	600	434	Đạt 72,33% khn
8	VNPT-CA	Thuê bao	12	43	Đạt 358 % khn

Năm 2017

Soá TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	thực hiện năm 2017	Tỷ lệ (%) so khn
1	Doanh thu	Tr/đồng	15,882	15, 500	Đạt 97,59% khn % so cùng kỳ 106,19%
2	Thuê bao Fiber VNN	Thuê bao	500	927	Đạt 185.4 % khn
3	Thuê bao chuyển đổi từ dịch vụ MegaVNN sang FiberVNN	Thuê bao	1000	500	Đạt 50% khn
4	Thuê bao di động TS	Thuê bao	50	60	Đạt 120% khn
5	Thuê bao MyTV	Thuê bao	190	-192	- 67,89%
6	Gói Gia đình	Gói	955	400	41,88% khn

Năm 2018

Soá TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ (%) so khn
1	Doanh thu	Tr/đồng	17,713	17,223	Đạt 97,24 % khn. % so cùng kỳ 111,61%
2	Thuê bao Fiber VNN	Thuê bao	992	1.121	Đạt 113 % khn
3	Thuê bao chuyển đổi từ dịch vụ MegaVNN sang FiberVNN	Thuê bao	1.200	440	Đạt 33,66 khn
4	Thuê bao di động TS	Thuê bao	133	188	Đạt 141 khn
5	Thuê bao MyTV	Thuê bao	120	- 143	- 119,17%
6	Gói GD	Thuê bao	448	303	67,63% khn

- Qua biểu tổng hợp kết quả hoạt động SXKD năm 2014 - 2018 cho thấy :
- * Năng suất lao động bình quân năm 2014 : 1.253 triệu đồng / người.
- * Năng suất lao động bình quân năm 2015 : 1.101 triệu đồng / người
- * Năng suất lao động bình quân năm 2016 : 1.127 triệu đồng / người
- * Năng suất lao động bình quân năm 2017 : 1.192 triệu đồng / người
- * Năng suất lao động bình quân năm 2018 : 1.324 triệu đồng / người

Ghi chú:

Thực hiện kế hoạch năm 2017 đạt 97,59% so cùng kỳ năm 2016 tăng 6,19%.

Thực hiện kế hoạch năm 2018 đạt 97,24% so cùng kỳ năm 2017 tăng 11,61%.

- Thực hiện nghiêm công tác kế toán thống kê – tài chính : Thực hiện đúng qui định của Viện Thông tin và của ngành, kết quả kiểm toán tài chính năm 2014 - 2018 đơn vị không có sai phạm nghiêm trọng

- Đơn vị đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt đáp ứng kịp thời sự lãnh chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền và nhu cầu sử dụng dịch vụ Viễn thông - công nghệ thông tin của nhân dân.

- Công tác quản lý vật tư, tiền vốn : đơn vị thực hiện đúng qui định của Viện thông tin

- Công tác An toàn vệ sinh lao động, phòng cháy, chữa cháy đơn vị thực hiện nghiêm chỉnh kết quả chấm điểm năm 2014 – 2018 đơn vị đạt 99 , 98, 98,5, 98,5, 97,25 điểm

- Công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật :

+ Đề tài, sáng kiến năm 2014: “: **Phối hợp phát triển dịch vụ VT-CNTT và CSKH trên địa bàn** ”. Cấp xét duyệt: VNPT Vĩnh Long QĐ số : 169 /QĐ.KHCN. Ngày 12/12/2014

Thực hiện mô hình SXKD mới.

* Kết quả sáng kiến đem lại:

- Chủ động được việc tư vấn, giới thiệu cung cấp dịch vụ trên địa bàn.
- Giảm được thời gian trao đổi giữa nhân viên bán hàng và NVKT
- Đảm bảo thời gian thiết lập dịch vụ, xử lý dịch vụ
- Thuận lợi trong công tác CSKH ngày càng tốt hơn
- Nâng cao năng lực cạnh tranh với doanh nghiệp khác.

+ Đề tài, sáng kiến năm 2015 : “ **Phát triển dịch vụ Viễn thông CNTT trên địa bàn và giữ chân khách hàng qua nhân viên kỹ thuật**”. Cấp xét duyệt :VNPT Vĩnh Long, QĐ số:652/QĐ-VNPT.VLG ngày 31 / 12 /2015

.Căn cứ cv số 654/VNPT-VL-TCLĐ ngày 12/10/2015 của VTT v/v Triển khai công tác phối hợp hoạt động giữa kinh doanh và kỹ thuật theo Văn bản số 4350/VNPT-KD của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam

* Kết quả sáng kiến đem lại:

Phát triển dịch vụ Viễn thông CNTT và giữ chân khách hàng qua nhân viên kỹ thuật qua đó các dịch vụ VT-CNTT trên bàn phát triển tăng đáng kể góp phần hoàn thành nhiệm vụ năm 2015.

+ Đề tài, sáng kiến năm 2016 **“Lắp bộ tự động giám sát phân tích dung lượng thực tế ACCU đang phóng điện cấp nguồn cho tải tại các bộ ATS”** Cấp xét duyệt: VNPT Vĩnh Long QĐ số : 667/QĐ-VNPT.VLG ngày 23/ 11 /2016.

* Kết quả sáng kiến đem lại:

- Kéo dài tuổi thọ của tổ accu thông qua quá trình phóng/ nạp theo đúng tiêu chuẩn qui định của các nhà sản xuất accu.

- Kéo dài tuổi thọ và giảm hỏng hóc của máy phát điện do thời gian vận hành máy giảm đáng kể.

- Nhằm tiết kiệm chi phí nâng cao hiệu quả SXKD góp phần hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2016 cũng như những năm tiếp theo

+ Tên đề tài, sáng kiến đã thực hiện trong năm : 2017 **“Cấu hình mạng, theo dõi chất lượng mạng, đo kiểm, chuẩn đoán một số lỗi mạng mọi lúc mọi nơi mà không cần đến nhà khách hàng dựa trên tính năng remote web access”** Cấp xét duyệt: VNPT Vĩnh Long QĐ số : 230 /QĐ-VNPT.VLG ngày 15/ 8 /2017.

Kết quả triển khai thực hiện góp phần CSKH, tiết kiệm được một phần thời gian đáng kể đối với NVKT.

+ Tên đề tài, sáng kiến đã thực hiện trong năm : 2018 **“ Giải pháp khắc phục suy hao thuê bao GPON ”** Cấp xét duyệt: VNPT Vĩnh Long QĐ số : 644 /QĐ-VNPT.VL ngày 27/ 12 /2018.

Kết quả triển khai thực hiện kéo giảm tỷ lệ suy thuê bao GPON, nâng cao chất lượng dịch vụ FiberVNN, giữ chân được khách hàng.

- Áp dụng được trong toàn tỉnh

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích, các phong trào thi đua :

- Thực hiện nghiêm chế độ bảo hiểm cho công nhân và người lao động theo qui định của pháp luật.

- Triển khai, thực hiện nghiêm túc các qui định, quy chế của Viễn thông Vĩnh Long và của Trung tâm, nhằm từng bước đưa hoạt động của đơn vị đi vào nề nếp hơn, tạo sự công bằng trong công tác quản lý và sản xuất.

- Các chức danh, Tổ, Trạm có đăng ký chương trình công tác hàng tháng cụ thể, trong quá trình triển khai thực hiện thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, theo dõi.

- Nêu cao tính tự lực, tự cường, không trông chờ, ỷ lại, làm tốt công tác nâng cao chất lượng mạng lưới, chất lượng dịch vụ, tham mưu đề xuất với Ban giám đốc kịp thời công tác đầu tư phát triển mạng lưới.

- Căn cứ vào phân cấp tổ chức sản xuất của Viễn thông Vĩnh Long và yêu cầu phục vụ tại địa phương, từ đó cụ thể hóa vào điều kiện của đơn vị, đề ra mô hình tổ chức quản lý và sản xuất cho phù hợp trong từng thời điểm.

- Tổ chức triển khai thực hiện việc mở rộng mạng lưới theo kế hoạch trên giao điều hoàn thành.

- Đơn vị đã triển khai các phong trào như sau : Phong trào thi đua đóng góp nhỏ hiệu quả lớn, Văn hóa VNPT, sáng tạo VNPT, phong trào thi đua chăm sóc khách hàng, phong trào thi đua mừng các ngày lễ lớn trong năm, khắc phục thuê bao GPON kém chất lượng. Đặc biệt phong trào thi đua “ VNPT cùng cả nước xây dựng nông thôn mới”; Cụ thể như sau: Phối hợp với đoàn ủy sở Y Tế, đoàn ủy Viễn thông Vĩnh Long khám bệnh

cấp thuốc miễn phí 02 đợt tại xã điểm Nông Thôn Mới Hựu Thành với gần 500 người kinh phí 20tr, triển khai xây dựng 02 căn nhà Đại đoàn kết tại xã Thiên Mỹ, Lục Sỹ Thành kinh phí mỗi căn 10tr, tham mưu Viễn thông Vĩnh Long ủng hộ xây dựng cầu đường tại xã Hựu Thành 20 tr, ngoài ra còn vận động CB.CNV tham gia đóng góp tích cực vào các quỹ do ngành và địa phương phát động trên với số tiền trên 20 tr. Đặc biệt là tham mưu Viễn thông Vĩnh Long đầu tư trên 500tr gồm: cột, cáp, thiết bị tuyến dẫn, chuyên mạch đến các ấp thuộc các xã cù lao, các ấp vùng sâu chưa có điện thoại, Internet đến nay tiêu chí số 8 trong bộ tiêu chí Nông Thôn Mới đã cơ bản đạt, đến nay huyện có 6/14 xã thị trấn đạt xã Nông Thôn Mới. Kết quả các phong trào thi đua đơn vị đạt được một số chỉ tiêu cơ bản. Qua đó góp phần đáng kể vào việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị trên giao.

- Qua sơ, tổng kết các phong trào thi đua được Viễn thông Vĩnh Long công nhận đạt một số chỉ tiêu cơ bản như: Phát triển thuê bao FiberVNN, Thu hồi modem khách hàng rời mạng để phát triển thuê bao mới, xử lý thuê bao ADSL kém chất lượng trên địa bàn đạt trên 90%. Đặc biệt là thực hiện khắc phục kịp thời thuê bao GPON kém chất lượng. do đó chất lượng dịch vụ rất ổn định đây là một trong những nguyên nhân giữ chân khách hàng.

- Triển khai thực hiện tốt cuộc vận động “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ”...tất cả điều được 100% CB.CNV tham dự .

+ Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước :

- Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của ngành.

- Triển khai, quán triệt kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước, của ngành đến CB.CNV

+ Chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên

- Thực hiện nghiêm chế độ bảo hiểm cho người lao động theo qui định của pháp luật, kịp thời đưa người lao động khám sức khỏe định kỳ, trang cấp kịp thời, đầy đủ dụng cụ BHLĐ.

- Thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống cho người lao động, chi trả lương, thưởng kịp thời, thăm viếng khi đau ốm, hữu sự...thực hiện tốt các cuộc vận động của ngành, địa phương..

- Tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện. thực hiện tốt các cuộc vận động của ngành, địa phương qua đó người lao động tham gia đóng góp vào các quỹ như : Ủng hộ quỹ tấm lòng vàng, quỹ vì người nghèo, ủng hộ đồng bào miền Trung, phòng chống thiên tai, quỹ vì trẻ thơ....với số tiền trên 20 triệu đồng.

4. Hoạt động của các tổ chức Đảng, đoàn thể :

- Tăng cường công tác lãnh, chỉ đạo của Đảng đối với các đoàn thể. Tuyên truyền giáo dục, vận động CBCNV nêu cao vai trò trách nhiệm trong công tác quản lý và sản xuất, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ trên giao

- Đoàn thể luôn phối hợp chặt chẽ với chuyên môn vận động CB.CNV hoàn thành nhiệm vụ SXKD của đơn vị.

- Kết quả hoạt động của các tổ chức Đảng, đoàn thể được các cấp chấm điểm công nhận xếp loại như sau :

+ Tổ chức Đảng : Đạt trong sạch Vững mạnh nhiều năm liền

- + Tổ chức Công đoàn : Đạt Công đoàn vững mạnh xuất sắc
- + Thực hiện tốt nếp sống văn minh nơi công cộng
- Thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ
- Thực hiện tốt qui chế dân chủ cơ sở

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG :

1. Danh hiệu thi đua

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày ,tháng ,năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2014	Chi bộ trong sạch vững mạnh	QĐ Số :617 /QĐ/HU ngày 29 tháng 01 năm 2015; Huyện Ủy Trà Ôn
	Tập thể lao động xuất sắc	QĐ Số : 557 /QĐKT.VNPT-VL ngày 21 tháng 11 năm 2014; VNPT Vĩnh Long
	Công đoàn CSTV xuất sắc	QĐ số: 174 / VNPT-VL ngày 25 tháng 11 năm 2014; VNPT Vĩnh Long
	Đơn vị có thành tích trong công tác từ năm 2013-2014	QĐ Số: 882 /QĐ-BTTTT ngày 03 tháng 6 năm 2015; Bộ Thông Tin Truyền Thông

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày ,tháng ,năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2014	Quyết định công nhận	QĐ Số :617 /QĐ/HU ngày 29 tháng 01 năm 2015; Huyện Ủy Trà Ôn
	Cờ thi đua : Tập đoàn	QĐ Số:2334/QĐ-VNPT-TĐTT ngày 27 tháng 12 năm 2014; Tập đoàn BC-VT Việt Nam
	Công đoàn CSTV xuất sắc	QĐ số: 174 / VNPT-VL ngày 25 tháng 11 năm 2014; VNPT Vĩnh Long
	Bằng khen : BTTTT giai đoạn 2013-2014	QĐ Số: 882 /QĐ-BTTTT ngày 03 tháng 6 năm 2015; Bộ Thông Tin Truyền Thông

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2015	Chi bộ trong sạch vững mạnh	QĐ Số :617 /QĐ/HU ngày 29 tháng 1 năm 2016 của Huyện Ủy Trà Ôn
	Tập thể lao động xuất sắc	QĐ Số : 604 /VTVL ngày 20 tháng 11 năm 2015 của Viễn Thông Vĩnh Long
	Đơn vị xuất sắc công tác ATVSLĐ	QĐ Số : 53 /QĐKT-VTVL ngày 27 tháng 1 năm 2016 của Viễn Thông Vĩnh Long

	Công đoàn CSTV vững mạnh xuất sắc	QĐ Số : 122A /QĐ-CD.VTVL ngày 30 tháng 11 năm 2015 của Viễn Thông Vĩnh Long
--	-----------------------------------	---

Năm 2015	Hình thức khen thưởng	Số, ngày ,tháng ,năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua;cơ quan ban hành quyết định
	Quyết định công nhận	QĐ Số :617 /QĐ/HU ngày 29 tháng 1 năm 2016 của Huyện Ủy Trà Ôn
	Cờ Thi đua: Bộ Thông tin và Truyền thông	QĐ Số : 2377/QĐ-BTTTT ngày 18 tháng 12 năm 2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông
	Quyết định công nhận	QĐ Số : 53 /QĐKT-VTVL ngày 27 tháng 1 năm 2016 của Viễn Thông Vĩnh Long
	Giấy khen: Công đoàn VNPT Việt nam	QĐ Số : 02 /QĐCĐVNPT ngày 05 tháng 1 năm 2016 của Công đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam

Năm 2016	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua;cơ quan ban hành quyết định
	Chi bộ trong sạch vững mạnh	QĐ Số :267 /QĐ/HU ngày 10 tháng 2 năm 2017 của Huyện Ủy Trà Ôn
	Tập thể lao động xuất sắc	QĐ Số : 660 /QĐ-VNPT-VL ngày 17 tháng 11 năm 2016 của Viễn Thông Vĩnh Long
	Đơn vị xuất sắc công tác ATVSLĐ	QĐ Số : 11/VNPT-VL ngày 17 tháng 1 năm 2017 của Viễn Thông Vĩnh Long
	Công đoàn CSTV vững mạnh xuất sắc	QĐ Số : 107/QĐ-CD.VTVL ngày 25 tháng 11 năm 2016 của CD VNPT Vĩnh Long

Năm 2016	Hình thức khen thưởng	Số, ngày ,tháng ,năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua;cơ quan ban hành quyết định
	Quyết định công nhận	QĐ Số :267 /QĐ/HU ngày 10 tháng 2 năm 2017 của Huyện Ủy Trà Ôn
	Cờ Thi đua: Bộ Thông tin và Truyền thông	QĐ Số : 2289/QĐ-BTTTT ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông
	Quyết định công nhận	QĐ Số : 11 /VNPT-VL ngày 17 tháng 1 năm 2017 của Viễn Thông Vĩnh Long

	Bằng khen: Công đoàn Thông tin và Truyền thông Việt Nam	QĐ Số :551/QĐ-CĐTTTT ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Công đoàn Thông tin và Truyền thông VN
--	---	---

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày ,tháng ,năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua;cơ quan ban hành quyết định
2017	Chi bộ trong sạch vững mạnh	QĐ Số :450 /QĐ/HU ngày 17 tháng 01 năm 2018 của Huyện Ủy Trà Ôn
	Tập thể lao động xuất sắc :	QĐ Số : 401 /QĐKT.VNPT-VL ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Viễn Thông Vĩnh Long
	Đơn vị xuất sắc công tác ATVSLĐ	QĐ Số: 57 / QĐ.VNPT-VL ngày 09 tháng 2 năm 2018 của Viễn Thông Vĩnh Long
	Công đoàn CSTV vững mạnh xuất sắc	QĐ Số : 130/QĐ-CĐ.VTVL ngày 04 tháng 01 năm 2018 của CĐ VNPT Vĩnh Long

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày ,tháng ,năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua;cơ quan ban hành quyết định
2017	Quyết định công nhận	QĐ Số :450 /QĐ/HU ngày 17 tháng 01 năm 2018 của Huyện Ủy Trà Ôn
	Bằng khen: UBND tỉnh	QĐ Số: 480 / QĐ-UBND tỉnh ngày 14 tháng 3 năm 2018 của UBND tỉnh Vĩnh Long.
	Quyết định công nhận	QĐ Số: 57 / QĐ.VNPT-VL ngày 09 tháng 2 năm 2018 của Viễn Thông Vĩnh Long
	Giấy khen: Công đoàn VNPT	QĐ Số: 12 /QĐ-CĐVNPT ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Công đoàn VNPT

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày ,tháng ,năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua;cơ quan ban hành quyết định
2018	Tổ chức cơ sở Đảng đạt tiêu chuẩn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.	QĐ Số :583 /QĐ/HU ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Huyện Ủy Trà Ôn
	Tập thể LĐSX	QĐ Số: 542 / QĐ.VNPT-VL ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Viễn Thông Vĩnh Long

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày ,tháng ,năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua;cơ quan ban hành quyết định
2018	Quyết định công nhận	QĐ Số :583 /QĐ/HU ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Huyện Ủy Trà Ôn

	Quyết định công nhận	QĐ Số: 542 / QĐ.VNPT-VL ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Viễn Thông Vĩnh Long
--	----------------------	--

Ghi chú: Bằng khen: Thủ Tướng giai đoạn 2010-2012; QĐ số: 1435/QĐTTg ngày 15 tháng 08 năm 2013; TTg

Trên đây là báo cáo thành tích đề nghị tặng “ Huân chương Lao động ” hạng ba giai đoạn 2014- 2018 kính trình lãnh đạo các cấp xem xét./.

Trân trọng kính chào.

**XÁC NHẬN CỦA
ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP**

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Nguyễn Phi Hùng

**XÁC NHẬN CỦA TẬP ĐOÀN
BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM**

**XÁC NHẬN CỦA
ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN**

